

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI



NHÂN LỰC

KHOA HỌC XÃ HỘI

01 (104) **2022**



ISSN 0866-756X

VIETNAM JOURNAL OF SOCIAL SCIENCE MANPOWER

MỤC LỤC

Trang

	KHOA HỌC XÃ HỘI	
HỒ SỸ SƠN	Tiếp tục đổi mới tư duy về pháp luật hình sự ở Việt Nam hiện nay	3
NGUYỄN TRỌNG TRƯỜNG	Những vấn đề lý luận về bảo vệ quyền con người của người bị buộc tội	11
NGUYỄN TRƯỞNG ĐỨC THẮNG	Thực trạng thực hành quyền công tố khi giải quyết nguồn tin có dấu hiệu tội tham ô tài sản và một số kiến nghị	19
TRẦN VIỆT LONG	Pháp luật về trị giá hải quan đối với hàng nhập khẩu và một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi ở Việt Nam hiện nay	28
LÊ THỊ KIM LIÊN	Giáo dục ý thức chính trị cho học sinh, sinh viên	37
NGUYỄN VĂN MINH	Mối quan hệ giữa hoạt động chứng minh của luật sư với nguyên tắc suy đoán vô tội	45
HUỖNH CHÂU MAISON	Tình hình tội phạm các tội xâm phạm sở hữu có tính chiếm đoạt trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu và một số kiến nghị	54
LÊ TẤN QUAN	Một số vấn đề pháp lý về sử dụng chứng cứ điện tử trong tranh chấp hợp đồng điện tử từ góc nhìn luật so sánh	63
TRẦN THỊ NGỌC HIẾU	Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng	72
ĐÀO THỊ HIẾU	Thực trạng tiếp cận dịch vụ việc làm của lao động nữ phi chính thức thành phố Đà Lạt	80
VŨ MỘNG ĐỎA	Pháp luật tuyển dụng viên chức ở Việt Nam hiện nay	89
ĐẶNG THỊ PHƯƠNG	Cơ sở lý luận và thực tiễn xác định tiêu chí đánh giá, thực hiện chính sách phát triển bền vững làng nghề truyền thống tại Việt Nam	98
TRẦN KIM BÁ		
	KHOA HỌC NHÂN VĂN	
NGUYỄN VĂN PHONG	Nghề chạm bạc của người Dao Đỏ ở huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	106
NGUYỄN THỊ HOA	Tìm hiểu văn hóa tín ngưỡng và tục thờ thành hoàng làng qua tư liệu Hán Nôm	112
ĐỖ THỊ BÍCH TUYẾN		

NGHỀ CHẠM BẠC CỦA NGƯỜI DAO ĐỎ Ở HUYỆN NGUYÊN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

NGUYỄN VĂN PHONG (*)
NGUYỄN THỊ HOA (**)

Tóm tắt: Nghề chạm bạc của người Dao Đỏ ở huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng có một vị trí quan trọng trong đời sống tộc người, chứa đựng giá trị thẩm mỹ, kinh tế, văn hóa, giáo dục, định hướng nghề nghiệp... Trong bối cảnh đổi mới và hội nhập kinh tế, nghề chạm bạc của người Dao Đỏ có nhiều nguy cơ bị mai một, thất truyền; vì vậy việc nghiên cứu tìm các phương thức phù hợp để bảo tồn, phát huy giá trị của nghề chạm bạc đối với sự phát triển của đời sống kinh tế - xã hội của người Dao Đỏ có ý nghĩa quan trọng và cấp thiết. Nghiên cứu của chúng tôi nhằm góp tiếng nói trong việc gìn giữ bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của các tộc người thiểu số trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: Nghề chạm bạc, giá trị; dân tộc Dao Đỏ; huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Abstract: The silver carving profession of the Red Dao people in Nguyen Binh district, Cao Bang province holds an important position in their ethnic life. It reflects aesthetic, economic, cultural, educational, and career-oriented values. In the context of innovation and economic integration, the silver carving profession of the Red Dao people is in danger of being lost. Therefore, it is necessary to find suitable methods to preserve and promote the value of silver carving for the development of the socio-economic life of the Red Dao people. Our research contributed to the preservation of traditional culture of ethnic minorities in the current context.

Keywords: Silver carving profession, value; Red Dao ethnic group; Nguyen Binh district, Cao Bang province.

Ngày nhận bài: 10/5/2021; Ngày sửa bài: 15/6/2021; Ngày duyệt đăng bài: 20/10/2021.

Mở đầu

Nghề chạm bạc truyền thống của người Dao Đỏ ở huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đã có từ lâu đời và nổi tiếng với kỹ thuật chế tác và những sản phẩm tinh xảo. Với kỹ thuật thủ công kết hợp với đôi bàn tay khéo léo, các nghệ nhân người Dao Đỏ đã tạo ra nhiều sản phẩm chạm bạc đặc sắc, có giá trị văn hóa cao mang đậm bản sắc văn hóa riêng và có một ý nghĩa quan trọng trong đời sống văn hóa tộc người. Kể từ khi Đảng và Nhà nước ta thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, đời sống của người Dao Đỏ ngày càng được nâng cao. Cùng với sự phát

triển của khoa học kỹ thuật và công nghệ, sự giao thoa văn hóa diễn ra mạnh mẽ, những sản phẩm kinh tế thị trường đang dần chiếm lĩnh, thay thế dần những sản phẩm thủ công truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó có nghề chạm bạc truyền thống của người Dao Đỏ. Trong bối cảnh đó, việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số, trong đó có nghề thủ công truyền thống đã và đang được đặt

(*) ThS., Đại học Mỏ Địa chất Hà Nội;
Email: vanphongdq@gmail.com

(**) ThS., Học viện Khoa học xã hội;
Email: hoanguyenbck50@gmail.com

ra. Vì vậy, ở bài viết này, chúng tôi tập trung giới thiệu về Nghề chạm bạc của người Dao Đỏ ở huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng để thấy được lịch sử hình thành và các giá trị văn hóa của nó trong đời sống của người Dao; đồng thời, nhận diện những khó khăn trong việc gìn giữ và bảo tồn nghề hiện nay.

1. Nghề chạm bạc trong đời sống văn hóa người Dao Đỏ ở huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng

Ở nước ta, nghề thủ công truyền thống, trong đó có nghề chạm bạc được xuất hiện từ rất sớm. Theo nhiều tài liệu nghiên cứu lịch sử ghi chép thì ngay từ thời Bắc thuộc, việc khai thác vàng bạc, châu ngọc đã khá phát triển, việc sản xuất đồ mỹ nghệ ngày càng được mở rộng do nhu cầu của tầng lớp thống trị. Nghề chạm bạc của người Dao Đỏ ở huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng được hình thành chính xác từ thời gian nào, đến nay chưa được xác định, song theo nhiều tài liệu và phỏng vấn hồi cố thì khoảng những năm 1960, trang sức bạc là vật bất ly thân của người phụ nữ dân tộc thiểu số ở các tỉnh vùng cao, trong đó có người Dao Đỏ, Dao Tiền, Hmông, Tày, Nùng... nên chạm bạc ở miền núi khá phổ biến, trở thành nghề của nhiều hộ gia đình. Tại huyện Nguyên Bình, nghề chạm bạc khởi điểm từ người Dao ở xã Thái Học với sự xuất hiện các cửa hàng chuyên chạm bạc ở thị trấn, phục vụ cho nhu cầu của người dân trong xã, trong huyện, thậm chí sản phẩm chạm bạc còn được mang đi bán ở các chợ huyện lân cận như huyện Bảo Lạc, Hà Quảng, Thông Nông,...

Cũng như phần lớn các dân tộc thiểu số sinh sống ở các tỉnh miền núi, vùng cao phía Bắc, người Dao Đỏ rất yêu thích các sản phẩm chạm bạc, họ sử dụng thường

xuyên trong cuộc sống hàng ngày, trong các sự kiện trọng đại của đời người. Các sản phẩm chạm bạc của người Dao Đỏ bao gồm: vòng cổ, vòng tay, nhẫn, xà tích, những đồ trang trí trên y phục như hoa bạc, cúc bạc,... Trong đời sống văn hóa của người Dao Đỏ, bạc là đồ trang sức không thể thiếu, cụ thể như từ lúc đứa trẻ mới lọt lòng thì ông bà, cha mẹ đã làm mũ đính chuông bằng bạc để âm thanh đầu tiên lọt vào tai đứa bé là tiếng của chuông của dòng họ. Khi đứa trẻ lớn lên, mỗi giai đoạn của cuộc sống đều gắn liền với bạc. Cô dâu người Dao Đỏ khi về nhà chồng bao giờ cũng diện trên mình bộ trang phục cưới rực rỡ, lộng lẫy với những bộ trang sức bằng bạc mang đậm giá trị văn hóa đặc trưng của người Dao Đỏ. Trong đời sống, từ việc cưới xin, cúng lễ, đến ma chay đều có bạc trắng. Người Dao có quan niệm rằng, đeo bạc sẽ trừ được tà ma, tránh gió và được thần linh phù hộ, vì thế các gia đình người Dao Đỏ thường cất giữ bạc trong nhà để sau này làm của hồi môn cho con cái, có bạc để phòng khi già ốm và khi mất đi có đồng bạc để ngậm khi về với tổ tiên, ông bà, có như vậy mới phù hộ cho con cháu gặp may mắn, có cuộc sống no đủ...

Có thể nói, bạc đã trở thành những vật phẩm có giá trị tinh thần và vật chất của người Dao và đóng một vai trò quan trọng trong đời sống của đồng bào - đây chính là điều kiện để nghề chạm bạc của người Dao Đỏ ở huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng hình thành, phát triển và tồn tại cho đến ngày nay.

2. Quy trình chạm bạc truyền thống của người Dao Đỏ ở huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng

Nghề chạm bạc của người Dao Đỏ ở huyện Nguyên Bình là một sản phẩm của

lao động thủ công truyền thống với một độ tinh xảo cao, hoa văn đa dạng không chỉ được người Dao Đỏ và còn được nhân dân trong vùng ưa chuộng bởi để làm được các sản phẩm chạm bạc đòi hỏi người thợ phải cần cù, khéo léo, tỉ mỉ và sáng tạo. Để có được một sản phẩm tốt, người thợ phải trải qua quy trình chế tác gồm nhiều bước, trong đó được chú trọng từ các khâu: Chọn nguyên liệu, chuẩn bị công cụ, kỹ thuật và kinh nghiệm làm nghề...

Nguyên liệu chế tác

Người Dao Đỏ thường dùng bạc vụn (bạc trắng) hay bạc thỏi nguyên chất không có lẫn tạp chất làm nguyên liệu chính để chạm các sản phẩm. Theo kinh nghiệm của những thợ thì bạc dùng để chạm khắc phải có độ tuổi nhất định, có độ dẻo, có độ bóng cao thì các sản phẩm chế tác ra mới bền, đẹp, sáng, nếu sử dụng bạc không đủ tuổi, lẫn tạp chất thì bạc sẽ nhanh xỉn màu, hay bị gãy, do đó trong quá trình thu mua bạc người thợ bạc phải lựa chọn rất kĩ, bước này rất quan trọng bởi nó sẽ quyết định đến chất lượng và độ bền của sản phẩm.

Công cụ chạm bạc

Mỗi một quy trình để làm ra các sản phẩm chạm bạc, người thợ phải sử dụng nhiều công cụ khác nhau. Bộ công cụ để chạm bạc gồm có: Bể thổi, kéo cắt, kim vặn, panh gấp, búa đập, bộ đục chạm hoa văn, bàn kéo sợi, đế gỗ, đe sắt, nồi đun, khuôn đúc... Trong quy trình chạm bạc, mỗi loại dụng cụ có một chức năng riêng, và không thể thiếu bất cứ một dụng cụ nào. Điều đặc biệt là công cụ chạm bạc được những người thợ tự làm ra, do đó các sản phẩm chạm bạc được làm ra từ mỗi người thợ sẽ có nét đặc trưng riêng, mang dấu ấn riêng của từng người thợ, điều này

góp phần làm nên sự độc đáo và phong phú của sản phẩm.

Kỹ thuật chạm bạc

+ Cắt, chặt thỏi bạc: để làm ra sản phẩm bạc người thợ phải lựa chọn thỏi bạc phù hợp. Nếu thỏi bạc có kích thước lớn, người thợ phải chặt thỏi bạc thành từng mảnh nhỏ để cho vừa nồi đun.

+ Chuẩn bị đốt lò: khi đã chuẩn bị xong nguyên liệu, lựa chọn được bạc đạt yêu cầu, người thợ phải đốt lò để nung bạc. Trước hết họ làm sạch lò bằng cách kéo quạt gió để lấy hơi từ bể thổi đẩy hết bụi than, tro trong miệng lò, sau đó kiểm tra các lỗ bít trong lò cũng như bể thổi để có cơ sở chắc chắn cho việc nung bạc. Việc moi than và xếp than trong lò cũng phải đảm bảo thông gió để viên than dễ bén lửa, cháy đều.

+ Nung chảy bạc: khi than trong lò nung đã cháy và đủ độ nóng, người thợ tiến hành nung chảy bạc bằng cách: Họ đặt nồi bạc lên bếp than hồng và nung trong khoảng 30 phút. Theo kinh nghiệm, trong quá trình nung chảy bạc, để bạc không bị hao người Dao Đỏ thường dùng nồi đất, nồi đất này được nặn từ đất sét có trộn cát trắng và lông gà.

+ Đổ khuôn: Khi bạc trong nồi đã tan chảy hoàn toàn, người ta sẽ đổ vào khuôn trước khi tạo hình cho sản phẩm. Theo kinh nghiệm, người thợ sẽ dùng ít mỡ lợn quét đều vào rãnh của khuôn đúc và nhanh chóng đổ bạc ra khuôn. Do khuôn đã được bôi mỡ nên bạc đổ ra không dính vào khuôn, không bị vón cục, dễ định hình.

+ Tạo hình sản phẩm: Khi bạc trên khuôn đã nguội, người thợ đưa lên đe và dùng búa tán dẹt tạo dáng bước đầu cho sản phẩm, sau đó tiếp tục cho vào lò than nung nóng để bạc mềm rồi tạo dáng sản

phẩm cần chế tác. Khi việc tạo hình thô trên đe hoàn thành, sản phẩm sẽ được chuyển sang khâu uốn hình, bước này do không có khuôn đúc riêng cho từng loại nên người thợ phải dựa hoàn toàn vào kinh nghiệm của bản thân kỹ thuật uốn thật cẩn thận, tỉ mỉ, cùng đôi bàn tay khéo léo và óc sáng tạo để tạo ra những sản phẩm hoàn hảo, đáp ứng yêu cầu về hình dáng, kích cỡ và có tính thẩm mỹ.

+ Chạm khắc hoa văn: đây là công đoạn quan trọng, đòi hỏi sự sáng tạo, tính thẩm mỹ, cẩn thận đến từng thao tác nhằm tạo những sản phẩm bằng bạc có nhiều họa tiết hoa văn trang trí phong phú, đẹp mắt, tinh tế. Ở công đoạn này, người ta dùng dụng cụ đục, chạm với các loại lưỡi khác nhau để tiến hành chạm khắc hoa văn, hình thù cho từng loại sản phẩm. Với mỗi loại trang sức khác nhau, người thợ sẽ có một kỹ thuật chạm riêng, thường phải bắt đầu từ những họa tiết nhỏ nhất, đơn giản nhất rồi mới đến các họa tiết phức tạp. Nhờ có đôi bàn tay khéo léo và sự tỉ mỉ của người thợ mà các sản phẩm chế tác bằng bạc của người Dao Đỏ trở nên sống động, mềm mại, tinh tế và nổi tiếng ở vùng đất Cao Bằng.

+ Đánh bóng sản phẩm: Đây là khâu cuối cùng trong chuỗi quy trình chế tác

một sản phẩm bạc. Sản phẩm nào khi hoàn thành quy trình chế tác cũng đều qua khâu đánh bóng để bạc nổi màu sáng trắng đặc trưng, tạo vẻ đẹp tự nhiên và sự hấp dẫn cho sản phẩm bạc. Theo kinh nghiệm truyền thống của các thợ chạm bạc người Dao Đỏ ở huyện Nguyên Bình, để bạc trắng, sáng, bóng người ta thường sử dụng phèn chua hòa vào nước cho tan, sau đó cho vào nồi bắc lên bếp đun nóng, sản phẩm bạc được ngâm trong dung dịch phèn chua khoảng 15 phút đến 20 phút, lúc này sản phẩm bạc sẽ có màu trắng đặc trưng của bạc, sản phẩm bạc trở nên sáng bóng như ý. Ngoài ra, còn một phương pháp khác cũng được các thợ chạm bạc sử dụng để đánh bóng và làm sáng sản phẩm đó là dùng tro bếp nhúng nước rồi cọ rửa sản phẩm bạc cho đến khi bạc trắng, có độ sáng, bóng.

Theo người Dao Đỏ, để làm được 1 bộ trang sức bằng bạc phải mất rất nhiều thời gian bởi nó phải trải qua nhiều quy trình, công đoạn. Với một chiếc vòng cổ dành cho phụ nữ có khối lượng 20 chỉ bạc phải làm từ 3-5 ngày; 1 bộ cúc bạc khoảng 16 chiếc mất 5-7 ngày; vòng tay, hoa tai, nhẫn từ 1-2 ngày; khó nhất là bộ xà tích có khối lượng từ 30-40 chỉ bạc sẽ phải mất từ 7-10 ngày.

Bảng 1: Các sản phẩm chạm bạc và loại hình hoa văn

TT	Các loại hình sản phẩm	Đặc điểm sản phẩm và loại hình hoa văn
1	Hoa tai	Làm bằng bạc trơn, hình tròn, có trang trí ghép hình
2	Vòng tay	Làm bằng mảnh bạc, hình tròn, có trang trí hoa văn họa tiết hình xương cá và hoa dây
3	Vòng cổ	Là bạc tròn, có kẽ hở ở hai đầu để luồn dây, được trang trí bằng sợi bạc mỏng quấn quanh một đoạn thân theo hình lò xo, trên vòng có khắc thứ, ngày, tháng làm vòng